

Số: 1676 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 5 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013-2020

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013-2020;

Căn cứ Quyết định số 650/QĐ-BTP ngày 27/3/2013 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 421/TTr-STP ngày 14 tháng 4 năm 2013 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013-2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện có các xã nghèo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Xứng

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013-2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1676 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013-2020, Quyết định số 650/QĐ-BTP ngày 27/3/2013 của Bộ Tư pháp về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013-2020; UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013-2020, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý tại các xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn.
- Bảo đảm sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho công tác trợ giúp pháp lý tại các xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn.

2. Yêu cầu:

- Việc thực hiện chính sách hỗ trợ pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn phải bảo đảm đúng mục tiêu, đúng đối tượng.
- Việc triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý phải được tổ chức, thực hiện kịp thời, có chất lượng và có sự lồng ghép, phối hợp với các dự án, chương trình giảm nghèo khác trên cùng địa bàn để bảo đảm thực hiện các chương trình giảm nghèo tiết kiệm, hiệu quả.
- Chế độ chi tiêu tài chính đối với các hoạt động của chính sách hỗ trợ pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn phải được thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

II. TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI NGHÈO, ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TẠI CÁC XÃ NGHÈO, THÔN, BẢN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN

1. Tổ chức hội nghị quán triệt triển khai thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).
- Thời gian thực hiện: Tháng 5 năm 2013.

2. Cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho các đối tượng thụ hưởng chính sách theo các hình thức trợ giúp pháp lý: Tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng và các hình thức khác theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm.
- Đơn vị phối hợp: Các địa phương có các xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2013-2020.

3. Tổ chức các đợt trợ giúp pháp lý lưu động về 55 xã nghèo, 137 thôn, bản đặc biệt khó khăn

- Yêu cầu mỗi xã, mỗi thôn, bản đặc biệt khó khăn triển khai 01 đợt/năm.
- Nội dung: Theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý.
- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm.
- Đơn vị phối hợp: UBND các xã nghèo, xã có thôn, bản đặc biệt khó khăn.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2013-2020.

4. Rà soát, củng cố, kiện toàn hoặc thành lập mới và duy trì tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý tại các xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn

- Đơn vị thực hiện: UBND cấp xã và Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý tại các xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn.
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.
- Thời gian: Năm 2013.

5. Biên soạn, in ấn, phát hành miễn phí tờ gấp pháp luật, cẩm nang pháp luật và các tài liệu pháp luật khác; thu và sao băng cát xét, đĩa CD bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc thiểu số

- Tờ gấp pháp luật: 625 tờ/xã/năm, 157 tờ/thôn, bản/năm.
- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2013-2020.

6. Đặt Bảng thông tin, Hộp tin về trợ giúp pháp lý tại trụ sở UBND, Trung tâm bưu điện, nhà sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa, Đồn Biên phòng đóng trên địa bàn các xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn

- Rà soát, xác định nhu cầu: Năm 2013.
- Bảng thông tin về trợ giúp pháp lý: Mỗi xã 01 bảng thông tin đặt tại trụ sở UBND xã hoặc Trung tâm Bưu điện xã (02 lần/8 năm).
- Hộp tin về trợ giúp pháp lý: Mỗi thôn, bản 01 Hộp tin đặt tại Nhà văn hóa thôn, bản (02 lần/8 năm).
- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2014-2020.

7. Cung cấp Báo pháp luật Việt Nam cho UBND và Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý tại các xã nghèo

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.
- Đơn vị phối hợp: Báo Pháp luật Việt Nam.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2013-2020.

8. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ trợ giúp pháp lý để cập nhật kiến thức pháp luật mới và nâng cao kỹ năng trợ giúp pháp lý cho người thực hiện trợ giúp pháp lý, thành viên Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý

- Số lớp: 03 lớp/năm, mỗi lớp 150 người.
- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2013-2020.

9. Hỗ trợ cho viên chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý tham gia khóa đào tạo nghề luật sư tạo nguồn bổ nhiệm Trợ giúp viên pháp lý

- Số lượng: 03 người/năm.
- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.
- Đơn vị phối hợp: Học viện Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2013-2020.

10. Bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho người thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trực tiếp thực hiện trợ giúp pháp lý tại các xã nghèo

- Số lượng: 02 người/năm.
- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2013-2020.

11. Công tác quản lý, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

12. Sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện:

+ Sơ kết: Năm 2014, năm 2018.

+ Tổng kết: Năm 2016, năm 2020.

III. PHẠM VI TRIỂN KHAI: Kế hoạch này được thực hiện trên địa bàn các xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn (không thuộc các huyện nghèo theo Nghị Quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững tại 61 huyện nghèo).

IV. THỜI GIAN TRIỂN KHAI: Từ năm 2013 đến năm 2020.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp:

- Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch và kết quả thực hiện các chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo.

- Sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

- Định kỳ 06 tháng và 01 năm tổng hợp, thống kê, báo cáo Bộ Tư pháp và UBND tỉnh việc triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý ở địa phương và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

Tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí phù hợp, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch thuộc trách nhiệm của tỉnh.

3. Trách nhiệm của Ban Dân tộc:

Ban Dân tộc tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp mở các lớp bồi dưỡng tiếng dân tộc cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý.

4. Trách nhiệm của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này.

- Đối với phần ngân sách Trung ương bảo đảm thực hiện: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh lập dự toán kinh phí gửi Sở Tư pháp để gửi Bộ Tư pháp (Cục Trợ giúp pháp lý), tổng hợp trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Đối với phần ngân sách tỉnh bảo đảm thực hiện: Hàng năm, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách

quy định tại Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh; gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

- Tổng hợp kết quả triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, báo cáo Sở Tư pháp để báo cáo Bộ Tư pháp và UBND tỉnh theo quy định.

5. Trách nhiệm của UBND huyện có xã nghèo và thôn, bản đặc biệt khó khăn:

- Rà soát số lượng xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn theo quy định tại Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

- Rà soát số lượng Câu lạc bộ Trợ giúp pháp lý đã thành lập.

- Phối hợp với Sở Tư pháp chỉ đạo UBND các xã nghèo, xã có thôn, bản đặc biệt khó khăn triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai và kết quả thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý ở địa phương. Định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp và UBND tỉnh.

6. Trách nhiệm của UBND các xã nghèo và xã có thôn, bản đặc biệt khó khăn:

UBND các xã nghèo và xã có thôn, bản đặc biệt khó khăn có trách nhiệm thường xuyên duy trì tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ Trợ giúp pháp lý, phối hợp với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tổ chức triển khai thực hiện trợ giúp pháp lý lưu động và các hoạt động trợ giúp pháp lý khác theo quy định của pháp luật.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Ngân sách Trung ương hỗ trợ cho các hoạt động: 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10 Phần II của Kế hoạch này.

2. Ngân sách tỉnh hỗ trợ cho các hoạt động: 01, 02, 11, 12 Phần II của Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2013-2020; yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện có xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Xứng